

Số: 205 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

T CÔNG BAO & TÊN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 82/11
	Ngày: 31.8.18
	Chuyên:

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
(từ ngày 15/8/2017 đến ngày 15/8/2018)

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Năm 2018, tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi đất để thực hiện các dự án lớn trên địa bàn nên tác động đến đời sống của không ít người dân trong khi trong khi chính sách, pháp luật về đất đai vẫn còn nhiều bất cập, năng lực trình độ cán bộ công chức chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, làm phát sinh nhiều khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, nhất là lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, quy hoạch và quản lý quy hoạch đất đai, xây dựng, quản lý tài nguyên, khoáng sản, môi trường cũng còn những hạn chế đã ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của nhiều người dân, tiếp tục là những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Trong năm, công dân đến các cơ quan hành chính nhà nước để khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tăng 3,3%, số lượng đơn thư phát sinh đến cơ quan hành chính các cấp giảm 9,8% so với cùng kỳ năm 2017. Các đoàn đông người phát sinh đến địa điểm tiếp công dân của các cơ quan hành chính trong tỉnh tăng 20% về số vụ so với cùng kỳ năm 2017, tiếp tục liên quan đến các vấn đề: bồi thường, giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất; ô nhiễm môi trường các cơ sở sản xuất và khu xử lý rác thải; nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các doanh nghiệp sắp giải thể, phá sản hay làm ăn không hiệu quả; một số vụ việc khiếu kiện liên quan đến đất rừng sản xuất phát sinh từ những năm trước đây nhưng chưa giải quyết triệt để, nay tiếp tục phát sinh. Có một đoàn đông người phát sinh lên Trung ương¹.

Về nội dung, khiếu nại hành chính tiếp tục tập trung nhiều ở lĩnh vực đất đai (chiếm 95% tổng đơn khiếu nại phát sinh), trong đó chủ yếu là khiếu nại về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; tố cáo chủ yếu vẫn là tố cáo trong lĩnh vực hành chính (chiếm 78% tổng đơn phát sinh). Vẫn còn trường hợp khiếu nại, tranh chấp không thành chuyển sang tố cáo cán bộ giải quyết; một số vụ đã được giải quyết hết thẩm quyền nhưng vẫn phát sinh đến các cơ quan hành chính. Việc người dân khởi kiện hành chính ra Tòa án sau khi giải quyết khiếu nại là xu thế, hầu hết các quyết định giải

¹ Vụ việc khiếu nại, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp liên quan đến đất lâm nghiệp ở xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành.

quyết bác khiếu nại đều bị khởi kiện, phổ biến ở cấp giải quyết lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị², Kế hoạch³ và nhiều văn bản lãnh đạo chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời giao nhiệm vụ xác minh, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền; thường xuyên đôn đốc các cấp, các ngành trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân nói riêng và các vấn đề nổi cộm, bức xúc trên địa bàn nói chung. Các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đều có nhiều cố gắng và tích cực phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Nhờ đó tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn cơ bản ổn định, không có đột biến, hạn chế thấp nhất các đoàn khiếu kiện đông người lên Trung ương, kết quả tiếp công dân, giải quyết KNTC ngày càng tốt hơn, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 2a)

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 5.379 lượt/ 6.153 người/ 5.291 vụ việc (tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2017⁴); có 44 đoàn đông người của 18 vụ việc phát sinh đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành (tăng 18,9% về số đoàn và 20% số vụ việc). Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân cho thấy số vụ khiếu nại là 926 vụ (chiếm 17,5%), số vụ tố cáo là 44 vụ (chiếm 0,8%), số vụ kiến nghị, phản ánh là 4.321 vụ (chiếm 81,7%). Nội dung khiếu nại phát sinh qua tiếp công dân chủ yếu vẫn là khiếu nại về đất đai (707 vụ). Đối với tố cáo, lĩnh vực hành chính chiếm tỷ lệ cao nhất (36 vụ).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (Biểu số 2b)

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận tổng cộng 9.110 đơn (trong kỳ 9.008 đơn, kỳ trước chuyển sang 102 đơn), giảm 9,8% so với cùng kỳ năm 2017⁵, gồm có 1.087 đơn khiếu nại, 182 đơn tố cáo, 7.841 đơn kiến nghị, phản ánh. Về nội dung khiếu nại, lĩnh vực đất đai vẫn tiếp tục chiếm đa số với 1.033 đơn; đối với đơn tố cáo, nội dung về lĩnh vực hành chính chiếm đa số với 142 đơn.

Các cơ quan cũng đã phân loại và xử lý đối với 7.393 đơn đủ điều kiện xử lý (chiếm 81,15% tổng đơn) gồm: chuyển đến cơ quan có thẩm quyền

² Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

³ Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01 tháng 02 năm 2018 của BTV Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác TCD và giải quyết KNTC.

⁴ Chủ yếu tăng ở cấp tỉnh và cấp xã.

⁵ Chủ yếu giảm ở các sở, ngành và các huyện, thành phố.

2.437 đơn; ban hành văn bản đôn đốc việc giải quyết đối với 408 đơn; trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền đối với 2.966 đơn; thuộc thẩm quyền 1.582 đơn; có 1.717 đơn không đủ điều kiện xử lý (*do trùng lặp, không rõ địa chỉ, không ký tên, mạo danh, nặc danh...*).

Trong đó, có 64 đơn/54 vụ việc do Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh chuyển đến cơ quan hành chính các cấp. Kết quả xử lý, giải quyết: các cơ quan hành chính đã giải quyết 34 đơn/28 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong kỳ, các cơ quan hành chính nhà nước thụ lý tổng cộng 199 vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 156 vụ, đạt tỷ lệ 78,4% (*không thống kê các vụ khiếu nại được giải quyết trực tiếp, không thực hiện thủ tục thụ lý khiếu nại*). Kết quả cụ thể như sau:

a) Giải quyết khiếu nại (Biểu 2c):

Tổng số có 157 đơn khiếu nại của 156 vụ việc thuộc thẩm quyền; số vụ việc đã giải quyết là 123 vụ, đạt tỷ lệ 78,8%. Trong đó:

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh là 35 vụ, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 31 vụ, đạt tỷ lệ 88,6%; còn 04 vụ đang xác minh.

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của các sở, ngành là 07 vụ, đã giải quyết 06 vụ, đạt tỷ lệ 85,7%.

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của cấp huyện là 93 vụ, đã giải quyết 71 vụ, đạt tỷ lệ 76,3%.

- Tổng số vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền của cấp xã có báo cáo là 20 vụ, đã giải quyết 15 vụ, đạt tỷ lệ 75%.

Kết quả giải quyết có 09 khiếu nại đúng, 99 khiếu nại sai, 15 khiếu nại có đúng, có sai; qua giải quyết khiếu nại đã bảo vệ quyền lợi cho 24 người với 81,45ha đất.

b) Giải quyết tố cáo (Biểu 2d):

Tổng số có 44 đơn tố cáo của 43 vụ việc thuộc thẩm quyền các cấp, các ngành; đã giải quyết 33 vụ, đạt tỷ lệ 76,7%. Kết quả giải quyết có 10 tố cáo đúng, 20 tố cáo sai, 03 tố cáo có đúng có sai; qua giải quyết đã bảo vệ quyền lợi cho 10 người, trả lại cho công dân số tiền 52,6 triệu đồng, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ/ 01 đối tượng. Trong đó:

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh là 10 vụ, đã rà soát và chỉ đạo xử lý, trả lời 10 vụ tố cáo tiếp, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc các sở, ngành là 04 vụ, đã giải quyết 04 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền của cấp huyện là 15 vụ, đã giải quyết 06 vụ, đạt tỷ lệ 40%.

- Tổng số vụ tố cáo thuộc thẩm quyền của cấp xã có báo cáo là 14 vụ, đã giải quyết 13 vụ, đạt tỷ lệ 92,9%.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Các ngành, các cấp đã tiến hành 13 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm tại 48 đơn vị, các đơn vị đều có sai phạm chủ yếu là: chưa tuân thủ lịch tiếp công dân định kỳ đã ban hành; mở sổ sách ghi chép sơ sài, không đầy đủ, cá biệt có cơ quan không mở sổ theo dõi tiếp công dân; phân loại, xử lý đơn không chính xác, chuyển đơn thư lòng vòng giữa các cơ quan chuyên môn của UBND một số huyện; nhiều xã không giải quyết chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp dân... Qua thanh tra đã kiến nghị kiểm điểm, rút kinh nghiệm 06 cá nhân và nhắc nhở, đôn đốc trách nhiệm, chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, vi phạm.

5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 43/2017/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2017 quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và chỉ đạo tổ chức thực hiện theo quy định; ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và 16 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn. Các sở, ban ngành ban hành 14 văn bản và UBND các huyện, thành phố ban hành 21 văn bản chỉ đạo, đôn đốc đối với công tác khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi cấp mình, ngành mình.

Các sở, ngành và địa phương đã tổ chức 16 lớp/đợt tập huấn, tuyên truyền pháp luật khiếu nại, tố cáo, thu hút 1.025 lượt người tham dự, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch số 270/KH-BCS ngày 16/10/2014 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/4/2018 thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại; chỉ đạo Tổ công tác phối hợp xử lý các vụ việc đông người, phức tạp, gay gắt hoạt động có hiệu quả; thành lập Tổ công tác liên ngành của tỉnh để tư vấn, hỗ trợ chuyên môn cho UBND huyện Nghĩa Hành liên quan đến vụ việc đông người tại xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành. Chánh Thanh tra tỉnh cũng đã làm việc trực tiếp với các huyện: Sơn Hà, Sơn Tây, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Mộ Đức, Đức Phổ để kiểm tra, đôn đốc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

2. Kết quả triển khai Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo và việc chuẩn bị tổ chức triển khai thực hiện Luật Tố cáo khi có hiệu lực thi hành

Đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh vận hành thử phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh biện pháp triển khai trên toàn tỉnh. Đồng thời chỉ đạo Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Luật Tố cáo khi có hiệu lực thi hành, dự kiến sẽ tổ chức Hội nghị cấp tỉnh để quán triệt trong quý III năm 2018, chỉ đạo các cấp các ngành hoàn thành việc tuyên truyền, phổ biến Luật trong năm 2018

3. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ

Đến nay trên địa bàn tỉnh không còn vụ việc tồn đọng, kéo dài nào theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ.

4. Kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1139/VPCP-V.I ngày 28/4/2017 của Văn phòng Chính phủ

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

UBND tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại các Công văn: 1139/VPCP-V.I ngày 28/4/2017, 1505/VPCP-V.I ngày 29/5/2017, 233/VPCP-V.I ngày 22/01/2018, 517/VPCP-V.I ngày 23/02/2018 và chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 293/TTCTP-C.II ngày 03/11/2017; đã ban hành Quy chế phối hợp

phòng ngừa và xử lý trường hợp khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, có tính chất phức tạp, gay gắt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (kèm theo Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi); thành lập và ban hành quy chế hoạt động của Tổ công tác phối hợp xử lý các vụ việc đông người, phức tạp do Chánh Thanh tra tỉnh làm Tổ trưởng cùng thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan: Công an tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thường trực Hội Luật gia tỉnh (Quyết định số 471/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 và Quyết định số 2340/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).

Tổ công tác đã thường xuyên rà soát, cập nhật tình hình, định kỳ hàng quý tổ chức họp Tổ để đánh giá, dự báo và tổng hợp báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời xem xét giải quyết các vụ việc phát sinh, góp phần hiệu quả cho sự ổn định và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhà.

b) Các vụ việc cụ thể:

Qua rà soát các vụ việc đông người, phức tạp đối với các vụ việc đông người, phức tạp cho thấy hiện nay trên địa bàn tỉnh có 04 vụ việc cần sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cả hệ thống chính trị, gồm: (1) các vấn đề còn tồn tại liên quan đến dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1 đoạn do Công ty TNHH BOT Thiên Tân – Thành An làm chủ đầu tư; (2) vụ việc người dân tại thôn Sơn Trà và thôn Tân Hy thuộc xã Bình Đông tụ tập, cản trở hoạt động của Nhà máy xi măng Đại Việt - Dung Quất; (3) vụ việc người dân phản ứng, không đồng tình phương án xả thải của Nhà máy Bột - Giấy VNT19; (4) vụ việc tại xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Trong số đó, Tổ công tác phối hợp xử lý các vụ việc đông người, phức tạp của tỉnh đã thường xuyên nắm tình hình, tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện kịp thời nhiều biện pháp, nhờ đó có 03 vụ việc đã cơ bản đã ổn định, an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững. Hiện nay chỉ còn 01 vụ phát sinh đoàn đông người của tỉnh Quảng Ngãi có nguy cơ ra Trung ương khiếu kiện, đó là vụ việc tại xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi. UBND tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả thường xuyên cho Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ (gần đây nhất là Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 16/5/2018)

IV. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá

a) Nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo:

- Tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục đẩy mạnh việc thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để đáp ứng tiến độ các dự án lớn; các địa phương tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị, quy hoạch và đầu tư các khu đô thị, khu dân cư, các công trình phúc lợi công cộng, hằng năm có hàng nghìn trường hợp bị thu hồi đất, di dời nhà cửa để thực hiện các công trình, dự án nên đã tác động đến đời sống của nhiều người dân, làm phát sinh nhiều khiếu nại, kiến nghị, phản ánh. Thêm vào đó, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của tỉnh vẫn còn bất cập khiến công dân bức xúc, phát sinh nhiều khiếu nại, thắc mắc.

- Công tác quy hoạch đất đai, xây dựng, quản lý đất đai, giao đất, giao rừng, quản lý khoáng sản, môi trường, đánh giá tác động môi trường còn nhiều bất cập, hạn chế đã ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của nhiều người dân, làm phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo và các vụ việc đông người ở các lĩnh vực này.

- Công tác thực thi pháp luật trong lĩnh vực bồi thường, thu hồi đất ở một số địa phương vẫn còn tình trạng vi phạm trình tự, thủ tục, thiếu công khai, minh bạch; một số dự án, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường còn có sai sót trong quá trình thực hiện kiểm kê, áp giá; UBND cấp xã xác nhận đất đai, tài sản trên đất của người dân thiếu chính xác... gây bức xúc, phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo.

- Công tác gặp gỡ, đối thoại của Thủ trưởng một số cơ quan hành chính chưa tốt, việc giải thích chính sách pháp luật chưa thấu đáo, đầy đủ, việc công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình của Thủ trưởng một số cơ quan hành chính chưa đúng mức, khiến công dân thiếu thông tin, bức xúc cũng dẫn đến khiếu nại, tố cáo.

b) Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Ưu điểm:

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quản lý nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; đơn đốc thường xuyên công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng và những vấn đề cử tri, người dân quan tâm, có bức xúc trên địa bàn tỉnh nói chung; quan tâm chỉ đạo xử lý về cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kết thúc được nhiều vụ việc trên thực tế⁶. Chánh Thanh tra tỉnh đã thực hiện trách nhiệm tham mưu quản lý nhà nước và trực tiếp thẩm tra, xác minh các vụ việc

⁶ Ngoài ra Chủ tịch UBND tỉnh còn chỉ đạo giải quyết trực tiếp thông qua việc xử lý cơ chế, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kết thúc trên thực tế đối với 27 vụ việc, bảo đảm quyền lợi cho hơn 70 hộ gia đình, cá nhân và 04 tổ chức với 18 lô đất tái định cư, nâng mức hỗ trợ cho các hộ dân, cho phép hỗ trợ một số trường hợp đặc biệt để ổn định đời sống sản xuất và được tính toán áp giá bồi thường về đất và tài sản trên đất đảm bảo quyền lợi của người dân, kịp thời ngăn chặn, chấn chỉnh các hành vi vi phạm trong lĩnh vực đất đai, bồi thường.

được giao, chủ động làm việc với các huyện để kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác giải quyết KNTC trên địa bàn.

Giám đốc các sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố cũng đã quan tâm, tăng cường trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Trong đó Thủ trưởng nhiều cơ quan, đơn vị đã thực hiện trách nhiệm tiếp công dân theo đúng luật, tích cực đối thoại với người dân để giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh; một số người đứng đầu cơ quan hành chính đã thường xuyên đi hiện trường để kiểm tra, giải quyết tại chỗ các vụ việc thuộc thẩm quyền; một số địa phương giải quyết dứt điểm được các vụ việc kéo dài, phức tạp giúp ổn định tình hình.

Chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được nâng lên; công tác đôn đốc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận và quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực đã được quan tâm thực hiện thường xuyên, đạt nhiều kết quả tích cực.

Việc trao đổi, xin ý kiến về các vướng mắc trong giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm và thực hiện một cách thường xuyên, tạo sự thống nhất trong quan điểm giải quyết các vụ việc.

- Tồn tại, hạn chế:

Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ đã công bố; chất lượng công tác tiếp công dân, xử lý đơn ở nhiều địa phương vẫn còn thấp; việc giải quyết trực tiếp thông qua tiếp công dân còn ít. Chưa có giải pháp huy động đội ngũ luật sư, luật gia tham gia tư vấn pháp luật cho người dân tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh, của huyện để nâng cao chất lượng tiếp công dân.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở 03 cấp vẫn còn chậm, nhiều vụ giải quyết trễ hạn luật định, một số huyện, thành phố tỷ lệ giải quyết đạt thấp; tỷ lệ tiếp khiếu sau khi có quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của cấp huyện còn cao; vẫn còn một số địa phương giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa bảo đảm quy định pháp luật và chưa phù hợp thực tiễn, dẫn đến việc nhiều quyết định giải quyết bị cải sửa hoặc đình chỉ, yêu cầu xem xét, giải quyết lại; có vụ việc cấp huyện chậm giải quyết để kéo dài khiến công dân bức xúc, phát sinh vượt cấp, tố cáo người giải quyết vi phạm pháp luật; hồ sơ giải quyết lập không đảm bảo yêu cầu.

Việc tổ chức thực hiện và kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai có hiệu lực pháp luật còn chưa thực sự tốt, vẫn còn tình trạng công dân gửi đơn yêu cầu thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo kịp thời.

Việc triển khai các cuộc thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cấp huyện vẫn còn ít do vậy chưa kịp

thời chấn chỉnh các sai sót trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường

- Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

Cơ chế, chính sách pháp luật từng bước đã được hoàn thiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập, nhất là pháp luật về đất đai, vừa khó nhận thức vừa thường xuyên thay đổi nên nhiều vụ việc rất khó khăn để tìm phương án giải quyết vừa đúng pháp luật vừa đáp ứng yêu cầu của người dân, nhiều vụ việc thẩm tra, xác minh kéo dài, phức tạp, khó giải quyết do không đủ thông tin, tài liệu làm chứng cứ.

Trách nhiệm của Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế, quan tâm chưa đúng mức, còn đùn đẩy cho cấp phó tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, một số địa phương chưa có sự vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo là một trong những công việc khó khăn, đòi hỏi phải có trình độ, năng lực, kinh nghiệm, nhưng ở nhiều địa phương còn thiếu cán bộ hoặc cán bộ chưa đủ năng lực, kinh nghiệm, nhất là cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là đội ngũ làm nhiệm vụ tham mưu giải quyết ở cơ quan thanh tra và tài nguyên môi trường cấp huyện; cán bộ tiếp công dân thiếu kỹ năng, kinh nghiệm và kiến thức pháp luật, trong khi Thủ trưởng không quan tâm bố trí con người đủ tiêu chuẩn, năng lực làm công tác này.

2. Dự báo

Trong năm 2019, trên địa bàn tỉnh sẽ tiếp tục phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo về bồi thường, giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất cho các dự án lớn. Bên cạnh đó, vấn đề tranh chấp đất lâm nghiệp trên một số địa bàn các xã miền núi chưa được giải quyết dứt điểm, vấn đề ô nhiễm môi trường các cơ sở sản xuất và khu xử lý rác thải; nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các doanh nghiệp sắp giải thể, phá sản hay làm ăn không hiệu quả của các doanh nghiệp trên địa bàn, các bất cập trong chất lượng quy hoạch đất đai, xây dựng cũng sẽ làm cho tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tiềm ẩn phát sinh phức tạp, cần có sự quan tâm vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2019

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chương trình số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 270/KH-BCS ngày 16/10/2014 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 41/CT-TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải

quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/4/2018 thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại.

2. Chỉ đạo tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, gắn với việc kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh và hướng dẫn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khiếu nại, tố cáo cho các địa phương; tiếp tục tăng cường thực hiện các giải pháp phòng ngừa phát sinh khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, nhất là tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực có nhiều khiếu nại.

3. Tập trung chỉ đạo giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh; tập trung nguồn lực giải quyết những vụ việc phức tạp, gay gắt, kéo dài, những vụ đông người để tránh hậu quả tiêu cực; chú trọng kiểm tra việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của các cấp, các ngành.

4. Tăng cường kiểm tra đột xuất trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu nếu có sai phạm.

5. Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh vận hành thử phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng để triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2018 của tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh kính báo cáo Thanh tra Chính phủ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng Đảng ủy Quân khu 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Công an, Thanh tra, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, TH, TCD, CBTH;

Lưu: VT, NCdmhai573

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN TỪ NGÀY 15/8/2017 ĐẾN NGÀY 15/8/2018

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)								Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)											
	Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người				Lượt	Người	i	Vụ việc		Đoàn đông người				Khẩn nại				Tỏ cáo				Phân tích, kiến nghị, khác	Chưa được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1, 2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa						
			Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Mới phát sinh	Lượt				Người	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản						Về chế độ CC,VC	Linh vực tư pháp	Linh vực CT, VH, XH khác	Linh vực hành chính	Linh vực tư pháp	Tham nhũng
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30						
Trụ sở TCD tỉnh	413	557	0	413	15	105	3	1	98	323	0	98	15	148	2	0	284	20	13	9	12	4	13	2	3	151	0	0	0	0						
Sở, ngành	209	216	69	117	2	26	2	0	39	40	6	33	0	0	0	0	46	72	0	2	2	0	10	0	0	93	9	6	69	0						
Cấp huyện, TP	912	958	122	786	2	20	0	0	242	448	42	178	10	177	0	10	102	4	0	0	2	3	3	0	0	1014	102	170	6	3						
Cấp xã	2425	2484	261	2125	0	0	0	0	1041	1127	128	913	0	0	0	0	275	0	1	0	1	74	10	3	0	3063	266	116	4	1						
Tổng cộng	3959	4215	452	3441	19	151	5	1	1420	1958	176	1222	25	325	2	10	707	96	14	11	17	81	36	5	3	4321	317	292	79	4						

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THU KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TỪ NGÀY 15/8/2017 ĐẾN NGÀY 15/8/2018

Đơn vị	Tổng số đơn	Đơn tiếp nhận trong kỳ				Đơn kỳ trước chuyển sang		Theo nội dung																	Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					
		Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn đủ điều kiện xử lý	Khiếu nại							Tố cáo										Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đơn độc việc giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền								
							Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu					Đã được giải quyết nhiều lần	Khiếu nại	Tố cáo						
							Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC,VC																					Lĩnh vực CT, VH, XH khác					
MS	1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17+	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31					
Trụ sở TCD tỉnh	889	73	785	31	0	749	553	477	18	28	30	25	0	39	21	13	0	3	2	591	20	6	189	417	11	272	50	626	28	35	10					
Sở, ngành	914	36	876	0	2	584	190	120	3	42	25	11	0	62	54	3	1	2	2	249	12	2	298	66	31	651	271	292	9	8	4					
Cấp huyện, TP	4484	33	4433	0	18	3600	221	159	16	41	5	18	0	67	56	1	3	1	6	290	13	3	157	146	3	4178	630	2490	371	94	15					
Cấp xã	2823	35	2737	0	51	2460	89	57	8	1	3	0	0	14	11	2	0	0	1	82	1	0	22	61	0	2740	2015	0	0	20	15					
Tổng	9110	177	8831	31	71	7393	1053	813	45	112	63	54	0	182	142	19	4	6	11	1212	46	11	666	558	45	7841	2966	2437	408	157	44					

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO TỪ NGÀY 15/8/2017 ĐẾN NGÀY 15/8/2018

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết														Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo								Ghi chú				
	Trong đó				Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố				Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo		Thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân									
	Tổng số đơn tố cáo	Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Số người được bảo vệ quyền lợi	Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn	Đã thực hiện xong	Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả			
																								Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)		Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	
	MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27		28	29	30	31
CT UBND tỉnh	10	7	3	10	10	10	1	9	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Sở, ngành	4	4	0	4	4	4	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp huyện, TP	15	8	7	15	7	6	0	5	1	0	0	53	0	2	0	0	0	0	0	0	1	2	1	1	0	0	0	0	53	0	53	0	0
Cấp xã	15	15	0	14	13	13	9	2	2	0	0	0	0	8	0	0	0	0	0	0	9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	44	34	10	43	34	33	10	20	3	0	0	52,6	0	10	0	0	1	1	0	0	12	2	1	1	0	0	0	0	53	0	52,6	0	0

